

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản
trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 3854/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2023.

Để chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh, ngăn chặn có hiệu quả nguy cơ phát sinh và lây lan các dịch bệnh nguy hiểm ở động vật trên địa bàn huyện. UBND huyện xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp để phòng, chống dịch bệnh cho động vật, thủy sản; khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, nhằm đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ sức khỏe nhân dân, môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế xã hội của huyện.

Phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời ảnh hưởng về chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản, từ đó khuyến cáo, hướng dẫn cho các hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp xử lý, kiểm soát môi trường nước, phòng bệnh cho thủy sản nuôi đạt hiệu quả.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và cả hệ thống chính trị; huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện.

Việc giám sát dịch bệnh trên động vật, thủy sản phải được thực hiện thường xuyên, liên tục để kiểm soát được nguy cơ phát sinh dịch bệnh cũng như phát hiện sớm dịch bệnh trên động vật, thủy sản. Lựa chọn điểm quan trắc tại khu vực nước cấp cho vùng nuôi tập trung, điểm được chọn phải ổn định, đại diện cho thủy vực nơi cần quan trắc.

Tổ chức phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản phải kịp thời, phù hợp với điều kiện của địa phương, đem lại hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ.

Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản phải tuân theo quy định của Luật Thú y và hướng dẫn của cấp trên.

II. NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH

1. Tiêm vắc xin phòng bệnh

a) Phạm vi, đối tượng, số lượng gia súc tiêm phòng

- Phạm vi tiêm phòng: Trên địa bàn 17/17 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- Đối tượng vật nuôi phải tiêm vắc xin phòng bệnh: Trâu, bò, ngựa, lợn, chó, mèo, gia cầm trong diện phải tiêm phòng.

b) Các loại bệnh phải tiêm phòng

Tổng đàn vật nuôi dự kiến trên địa bàn huyện năm 2023: Trâu, bò: 11.240 con; Lợn 33.900 con; chó, mèo 10.868 con; gia cầm 201.000 con. Các loại bệnh phải tiêm phòng vắc xin gồm:

- Bệnh Tụ huyết trùng (THT), Lở mồm long móng (LMLM) và Viêm da nổi cục (VDNC) trâu, bò: Số lượng trâu, bò được tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn trâu, bò hiện có trên địa bàn.

- Bệnh Tụ huyết trùng lợn và dịch tả lợn: Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho lợn trong các trang trại, cơ sở nuôi tập trung và lợn nái, lợn đực giống trong các đàn lợn nuôi nhỏ lẻ của các hộ gia đình tại khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Dự kiến sẽ tiêm cho đàn lợn thịt, số lợn được tiêm ước khoảng 80% tổng đàn trong diện tiêm, tương đương trên 40% tổng đàn lợn của huyện.

- Bệnh Đại động vật: Tiêm cho trên 90% đàn chó, mèo hiện có tại thị trấn Phong Thổ; trên 70% đàn chó, mèo tại các xã còn lại.

- Đối với bệnh Cúm gia cầm: Tiêm cho đàn gia cầm (Gà, vịt, ngan, ngỗng) nuôi nhỏ lẻ trong các hộ gia đình và đàn gia cầm giống, gia cầm trứng thương phẩm, gia cầm nuôi thịt với thời gian nuôi trên 45 ngày nuôi trong các trang trại, gia trại. Tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% diện tiêm trở lên tại khu vực có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao (thị trấn, trung tâm các xã, nơi chăn nuôi tập trung, nơi có trục đường giao thông chính, khu vực biên giới...). Các khu vực khác tỷ lệ tiêm phòng đạt ít nhất từ 70% diện tiêm trở lên.

c) Số lượng, chủng loại vắc xin tiêm phòng

Số lượng các loại vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi năm 2023 (*đã bao gồm 5% vắc xin hao hụt trong quá trình tiêm phòng, trừ vắc xin phòng Đại không có hao hụt*) do UBND huyện căn cứ vào số lượng đàn vật nuôi thực tế trước các đợt tiêm, tỷ lệ tiêm phòng tối thiểu đạt được nêu trên và khả năng cân đối bố trí kinh phí hỗ trợ để xác định cụ thể dự kiến số lượng từng loại vắc xin.

Tổng nhu cầu vắc xin ước tính: Vắc xin THT trâu bò: 18.800 liều; Vắc xin LMLM trâu bò: 18.800 liều; Vắc xin Viêm da nổi cục trâu, bò: 9.400 liều; Vắc xin THT lợn: 20.000 liều; Vắc xin Dịch tả lợn: 20.000 liều; Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi: 32.000 liều; Vắc xin Cúm gia cầm: 160.000 liều; Vắc xin Đại chó, mèo: 5.610 liều.

d) Thời gian tiêm phòng

- Các loại vắc xin: Tụ huyết trùng trâu, bò, lợn; dịch tả lợn cổ điển, LMLM, Cúm gia cầm tiêm 02 đợt/năm: đợt 1 (vụ Xuân hè) vào tháng 3 đến tháng 4, đợt 02 (vụ Thu đông) vào tháng 9 đến tháng 10.

- Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm 02 đợt/năm (tiêm sau ít nhất 15 ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ cho đàn lợn).

- Vắc xin Viêm da nổi cục tiêm 01 đợt/năm, sau khi đã triển khai xong tiêm phòng định kỳ vụ Xuân hè (tiêm sau ít nhất 15 ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ vụ Xuân hè cho trâu, bò).

- Vắc xin phòng Đại cho đàn chó, mèo: tiêm 01 đợt/năm vào tháng 02 đến tháng 4, sau đó tiêm bổ sung cho những con mới phát sinh hoặc chưa tiêm.

2. Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng

a) Khi chưa có dịch bệnh xảy ra:

- Đối với động vật trên cạn:

+ Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân, các hộ chăn nuôi tham gia phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; đồng thời chủ động kiểm tra, giám sát các hoạt động chăn nuôi và nắm bắt tình hình dịch bệnh tại cơ sở để có các phương án chủ động, kịp thời.

+ Chủ động phối kết hợp chi cục Chăn nuôi và Thú y định kỳ lấy mẫu xét nghiệm để xác định sự lưu hành của các mầm bệnh nguy hiểm như: Cúm gia cầm, tai xanh ở lợn... để có phương án phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả. Lấy mẫu định kỳ hoặc đột xuất tại những khu vực có nguy cơ cao, đàn vật nuôi mới đưa vào địa bàn.

- Đối với động vật thủy sản: Tuyên truyền vận động nhân dân, các hộ nuôi trồng thủy sản tham gia phòng, chống dịch bệnh thủy sản; chủ động kiểm tra, giám sát diện tích nuôi trồng thủy sản, nắm bắt tình hình dịch bệnh tại cơ sở để có các phương án chủ động, kịp thời; Phối hợp với chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh lấy mẫu xét nghiệm định kỳ ở các vùng nuôi cá lồng, cá ao tập trung, nuôi

cá nước lạnh và các cơ sở kinh doanh giống thủy sản phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm gây bệnh cho các loài cá truyền thống, cá đặc sản và cá nước lạnh (do vi rút, vi khuẩn, nấm và ký sinh trùng) để sớm cảnh báo tình hình dịch bệnh cho người chăn nuôi kịp thời áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả.

b) Khi có dịch xảy ra:

- Đối với động vật trên cạn

+ Kiểm tra, xác minh và lấy mẫu bệnh phẩm đi xét nghiệm để chẩn đoán dịch bệnh. Công tác phòng, chống dịch phải thực hiện đồng bộ, nhanh gọn, triệt để, không để dịch lây lan trên diện rộng. Trên cơ sở đánh giá ảnh hưởng giữa các vùng và kết quả điều tra ổ dịch, thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc khử trùng vùng có dịch đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, thực hiện khoanh vùng kiểm soát chặt chẽ ổ dịch, xử lý hiệu quả và tổng hợp báo cáo theo quy định.

+ Huy động lực lượng triển khai các biện pháp phòng, chống dịch; xử lý động vật, thủy sản mắc bệnh, chết theo các quy định của pháp luật.

- Đối với động vật thủy sản: Tất cả các đối tượng thủy sản nuôi khi phát hiện có dấu hiệu mắc bệnh và bị chết phải báo cáo kịp thời cho UBND xã, thị trấn, cán bộ thú y nơi gần nhất. Cán bộ thú y hoặc cán bộ phụ trách nông nghiệp cấp xã, phường, thị trấn kết hợp cán bộ thú y cấp huyện xuống ngay cơ sở để xác nhận thông tin chi tiết, đầy đủ, chính xác và kịp thời theo các nội dung: Các chỉ tiêu biến động môi trường, kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi, ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích, thể tích mắc bệnh, hình thức nuôi, tình trạng ao, bể, lồng nuôi bị bệnh... Các thông tin này được cung cấp đầy đủ cho chi cục Chăn nuôi và Thú y để hướng dẫn. Trong trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm, lây lan cần thu mẫu bệnh phẩm để chẩn đoán xét nghiệm, xác định tác nhân gây bệnh và đề ra giải pháp xử lý phù hợp, hiệu quả.

c) Lấy mẫu giám sát sau tiêm vắc xin phòng bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục trâu, bò; chủ động phối kết hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức lấy mẫu giám sát sau mỗi đợt tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin.

3. Quan trắc môi trường trong nuôi trồng thủy sản

Phối kết hợp chi cục Chăn nuôi và Thú y để quan trắc môi trường trong nuôi trồng thủy sản theo tiểu mục 3 phần II của Kế hoạch số 3854/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu.

4. Công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường

a) Đối với động vật trên cạn

Khu vực phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Cơ sở, chuồng trại chăn nuôi; điểm giết mổ, điểm chợ kinh doanh động vật, sản phẩm động vật tươi sống, nơi

chăn thả, nuôi cách ly động vật; cơ sở ấp, nở gia cầm, thủy cầm; dụng cụ chăn nuôi, phương tiện vận chuyển...

- Thời gian thực hiện:

+ Vệ sinh tiêu độc, khử trùng định kỳ: Trong năm tổ chức ít nhất 2 đợt với hình thức tổ chức “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường để phòng, chống dịch bệnh” vào tháng 3 - 4 và tháng 10 - 11 hoặc theo các đợt phát động của Bộ Nông nghiệp & PTNT và chỉ đạo của UBND tỉnh.

+ Vệ sinh tiêu độc, khử trùng thường xuyên: Hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi, chợ kinh doanh thực phẩm tươi sống, điểm giết mổ... thực hiện theo phụ lục số 08 Hướng dẫn chung về vệ sinh, khử trùng tiêu độc ban hành kèm theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Đối với động vật thủy sản

Chủ động xác định địa điểm và diện tích hỗ trợ thuốc sát trùng, chế phẩm xử lý môi trường để phòng ngừa bệnh trong nuôi thủy sản trên địa bàn.

Việc triển khai hỗ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm xử lý môi trường thực hiện theo quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

5. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Kiện toàn và tăng cường hoạt động của tổ công tác, đội kiểm tra lưu động kiểm tra, kiểm soát, kiểm dịch động vật tại các chợ kinh doanh, các cơ sở chăn nuôi, các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn huyện.

- Tổ chức xử lý động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh nguy hiểm. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và các điểm buôn bán động vật, sản phẩm động vật.

- Thực hiện kiểm dịch tận gốc đối với các động vật và sản phẩm của động vật; kiểm tra chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm của động vật ra vào địa bàn theo các quy định của pháp luật.

- Tổ chức đánh giá phân loại, kiểm tra với các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

6. Về quản lý cơ sở sản xuất kinh doanh giống, thuốc thú y, thú y thủy sản, thức ăn chăn nuôi và hành nghề thú y

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh giống, cơ sở nuôi trồng thủy sản theo hình thức thâm canh và bán thâm canh, các cơ sở buôn bán thuốc thú y, thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi trên địa bàn huyện theo nội dung Thông tư số 09/TT-BNNPTNT ngày 01/06/2016; Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

7. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Thực hiện xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh trong năm 2023 là cần thiết để đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, giám sát và kiểm soát dịch bệnh; tăng cường dịch vụ chăn nuôi và thú y, giảm ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm và tăng khả năng cạnh tranh chất lượng ngành chăn nuôi.

8. Công tác chống dịch (nếu xảy ra)

Kiểm tra, xác minh và lấy mẫu bệnh phẩm đi xét nghiệm để chuẩn đoán dịch bệnh, làm cơ sở để công bố dịch bệnh, triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch hợp lý, hiệu quả.

Khi có dịch xảy ra, thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện, xã; chủ động lập phương án phòng chống, dịch trên địa bàn để tổ chức triển khai thực hiện.

Thực hiện công bố dịch và huy động lực lượng triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Luật thú y.

Xử lý động vật nuôi, động vật thủy sản mắc bệnh, chết theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Vệ sinh tiêu độc khử trùng trong vùng dịch và toàn bộ khu vực xung quanh khu vực chăn nuôi, chuồng trại, rắc vôi bột đường xã, ngõ bản tại ổ dịch và xung quanh ổ dịch; khử trùng ao nuôi, nguồn nước cấp vào và thải ra của ao nuôi, môi trường nuôi trồng thủy sản,... theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng Cục Thủy sản, Cục Thú y và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời, trực 24/24 giờ trong suốt thời gian có dịch để kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật, thủy sản ra, vào nơi có dịch theo quy định.

Hỗ trợ kịp thời cho đối tượng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 05/6/2008, Quyết định số 1442/QĐ-TTg ngày 23/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh và các quy định hiện hành khác.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, giám sát dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi phát hiện và chủ động khai báo khi có dịch để được hỗ trợ và xử lý kịp thời.

9. Công tác thông tin tuyên truyền

- Nội dung:

+ Tổ chức tuyên truyền thường xuyên và trọng điểm về công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật, thủy sản: Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật như Luật thú y, Luật thủy sản và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Thú y, Luật thủy sản trong phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

+ Thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật; những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng của con người.

- Hình thức tuyên truyền:

+ Phát sóng tin bài trên các phương tiện thông tin đại chúng; Lồng ghép vào các buổi sinh hoạt và họp bản để tuyên truyền, phổ biến;

+ Tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về nuôi, phòng chống dịch bệnh, biện pháp phòng, trị bệnh tổng hợp cho động vật thủy sản cho lực lượng thú y ở cơ sở và người dân trên địa bàn.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật, thủy sản trên địa bàn huyện năm 2023 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trực tiếp thành lập các đoàn tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản; công tác tiêm phòng vắc xin, vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng môi trường tại cơ sở.

- Theo dõi thống kê đàn gia súc, gia cầm, diện tích nuôi trồng thủy sản, các loại cá thả nuôi, hình thức nuôi, sản lượng, năng suất; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai tiêm phòng, kế hoạch thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường, công tác chống dịch khi có dịch xảy ra; thành lập các tổ đội trong việc kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tại cơ sở; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và PTNT*) theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế, Văn phòng HĐND-UBND huyện hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán...) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 về Hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tổ chức phổ biến, tuyên truyền về tác hại của dịch bệnh cũng như các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản sâu rộng đến Nhân dân.

- Chủ động xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi với phương châm phòng là chính, đồng thời có giải pháp tích cực ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan trên địa bàn.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn huyện (đặc biệt là kiểm tra nguồn gốc đối với động vật làm giống phục vụ các chương trình, dự án, hộ chăn nuôi).

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ (KSGM) động vật, kiểm tra vệ sinh Thú y đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trước khi cho phép lưu hành trên thị trường.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, chất cải tạo môi trường dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và thức ăn chăn nuôi.

- Phối hợp với chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh lấy mẫu xét nghiệm nhằm giám sát, chuẩn đoán, xác minh dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y và công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Chủ động tham mưu cho UBND huyện bố trí, cân đối nguồn kinh phí để triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Thường xuyên cập nhật thông tin, diễn biến của dịch bệnh, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch bệnh, cách phòng chống dịch

và các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học để người dân trên địa bàn huyện biết áp dụng và chủ động phòng chống dịch.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức đoàn thể

Chỉ đạo MTTQVN xã và các tổ chức đoàn thể xã chủ động phối hợp với chính quyền xã, thị trấn vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên gương mẫu thực hiện và tham gia tuyên truyền, vận động nhân dân cùng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp.

7. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn năm 2023.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân về tính chất nguy hiểm của các bệnh truyền nhiễm động vật đến sức khỏe con người, kinh tế, môi trường sinh thái và các biện pháp chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện.

- Vận động nhân dân dần thay đổi tập quán chăn nuôi thả rông gia súc sang chăn thả có kiểm soát, có chuồng trại, trồng cỏ tạo nguồn thức ăn chủ động để phát triển chăn nuôi, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức giám sát dịch bệnh tới thôn, bản, tổ dân phố, hộ chăn nuôi và báo cáo kịp thời đến cơ quan chuyên môn (*Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp*), chính quyền cấp trên... khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra, đồng thời trực tiếp tổ chức thực hiện các biện pháp chống dịch theo quy định.

- Xây dựng quy ước, hương ước trong thôn, bản để thực hiện các quy định về tổ chức chăn nuôi, vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng dịch.

- Tổ chức, huy động nhân lực triển khai công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi trên địa bàn theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

- Chỉ đạo các thôn, bản thành lập các đội phun thuốc tiêu độc khử trùng, phòng chống dịch thường xuyên, đặc biệt nơi có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh; huy động mọi nguồn nhân lực, vật lực để thực hiện công tác phòng chống dịch đem lại hiệu quả cao nhất.

8. Tổ chức, cá nhân trong công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật, thủy sản

- Đảm bảo điều kiện chăn nuôi về địa điểm, chuồng nuôi, ao nuôi, con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật về thú y.

- Khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân phải

thực hiện ngay việc khai báo dịch bệnh động vật cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp. Tuyệt đối không bán chạy hoặc vứt xác gia súc, gia cầm, ốm chết ra ao, hồ, sông, suối, đường giao thông... làm phát tán, lây lan dịch bệnh.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định phòng chống dịch bệnh đối với vật nuôi theo quy định của pháp luật, đặc biệt là chấp hành việc tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi, chi trả tiền công tiêm vắc xin cho người thực hiện tiêm phòng theo quy định, chi trả tiền mua vắc xin (đối với những loại vắc xin không được nhà nước hỗ trợ). Các tổ chức, các nhân vi phạm trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật phải chịu các hình thức và mức xử phạt vi phạm hành chính và các biện pháp khắc phục hậu quả (bồi thường thiệt hại, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y; xử lý, sơ chế, chuyển đổi mục đích sử dụng...) theo quy định.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu môi trường, dịch bệnh, giám sát dịch bệnh.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện Phong Thổ năm 2023. UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan có liên quan, chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTTN; (b/c)
- TT. Huyện ủy; HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện (U1,U2);
- UBMTTQVN huyện và các tổ chức đoàn thể huyện (p/h);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (p/h);
- Các cơ quan: Phòng NN&PTNT, phòng Tài chính - KH, Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu: VT, V1, V2, C3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung